

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HSST

Ngày: 29/5/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thái Lãm và ông Ngô Đình Quốc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thái – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, tiến hành mở phiên tòa công khai trực tuyến để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 13/5/2024 đối với bị cáo:

Trần Kim T, sinh năm 2005, tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố Phú Thọ 1, phường Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm biển; con ông Trần Hay, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Miên, sinh năm 1972; tiền án: tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã Đông Hòa từ ngày 27/02/2024, có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Hòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Hùng T1, sinh năm 1996. Trú tại: Khu phố C, phường Hòa H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; vắng mặt

2. Trần Văn Th, sinh năm 1997. Trú tại: Khu phố X, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

1. Lê Văn T3, sinh năm 1962. Trú tại: Khu phố X, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; vắng mặt

2. Bùi Ngọc D, sinh năm 1987. Trú tại: Khu phố V, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; vắng mặt

3. Nguyễn M, sinh năm 1991. Trú tại: Khu phố X, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/02/2024, Trần Kim T điều khiển xe mô tô, biển số 78G1 - 646.49 (do Lê Hùng T1, sinh năm 1996, trú tại khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa làm chủ sở hữu) đến khu vực phường D, thành phố Tuy Hòa gặp người đàn ông (chưa rõ lý lịch) mua 01 bì ma túy đá với giá 300.000 đồng, rồi điều khiển xe về thị xã Đông Hòa. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị xã Đông Hòa phối hợp với Công an phường H tuần tra kiểm soát các tuyến đường, phát hiện T đang dừng xe trên đường Quốc lộ 29 thuộc khu phố Phú Thọ 3, phường H, thị xã Đông Hòa có biểu hiện nghi vấn. Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra, bắt quả tang trong túi quần jean, phía sau, bên phải của Thay đang mặc có 01 bì nilon trong suốt, được hàn kín ba đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Thay khai nhận tinh thể rắn màu trắng bên trong bì nilon là ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt là ma túy, có khối lượng 0,132 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án đang tạm giữ: 0,097 gam Methamphetamine (khối lượng còn lại sau giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-ĐH ngày 14/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trần Kim Thay về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim T vẫn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1

Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Trần Kim T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/2/2024; tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án. Trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng, đồng thời tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Nhận thấy, sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim T có lời khai phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và mở niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, Trần Kim T có hành vi điều khiển xe mô tô, biển số 78G1 - 646.49 (do Lê Hùng T1, sinh năm 1996, trú tại khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa làm chủ sở hữu) tàng trữ trái phép 0,132 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, bị Công an thị xã Đông Hòa phát hiện bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng số: 22/CT-VKS-ĐH ngày 14/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trần Kim T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ những tác hại ma túy gây ra cho sức khỏe, đời sống con người, gây nguy hại cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương nhưng để thỏa mãn cơn nghiện mà bất chấp pháp luật tìm mua ma túy về tàng trữ sử dụng, dẫn thân vào con đường

phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm khắc. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì thế chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục bản thân và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng vụ án đang tạm giữ: 01 (một) bì giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức K, Nguyễn Văn H, con dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên giấy có ghi chữ hoàn trả cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên 0,097 gam Methamphetamine (khối lượng còn lại sau giám định). Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- 01 (một) xe mô tô, biển số 78G1 - 646.49, do Lê Hùng Tin, sinh năm 1996, trú tại khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa làm chủ sở hữu. Xét thấy đây là tài sản của Lê Hùng T1, anh T1 không biết việc Thay mượn để đi mua ma túy và tàng trữ ma túy, do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Hòa đã trả lại xe cho anh T1 theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không

[6] Đối với Lê Hùng Tin, Trần Văn Th không biết việc Trần Kim T sử dụng xe mô tô, biển số 78G1 – 646.49 đi mua, tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa không xem xét trách nhiệm hình sự là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy cho Thay chưa rõ lý lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Kim T bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Trần Kim T – 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/2/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức K, Nguyễn Văn H, con dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên giấy có ghi chữ hoàn trả cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên 0,097 gam Methamphetamine (khối lượng còn lại sau giám định).

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Kim T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Mỹ Dung

